

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



**BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ**

**THÁCH THỨC TRONG KỸ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH –
QUAN ĐIỂM CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ.**

Mã số: C24.37

Chủ nhiệm đề tài: THS. TRẦN THANH NGÀ

Thành viên: THS. PHẠM TRÚT THÙY

Cần Thơ, 12 tháng 7 năm 2025

MỤC LỤC

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU VÀ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH

MỤC LỤC	i
DANH MỤC BIỂU BẢNG	iii
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	iv
DANH MỤC VIẾT TẮT	v
TÓM LƯỢC	vi
ABSTRACT	vii

PHẦN 1 MỞ ĐẦU

1.1 LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI	1
1.2 CƠ SỞ LÝ LUẬN.....	3
1.2.1 Lịch sử nghiên cứu	3
1.2.2 Giải nghĩa khái niệm về “ Thách Thức”.....	7
1.2.3 Định nghĩa về giao tiếp và tầm quan trọng của giao tiếp	7
1.2.4. Định nghĩa kỹ năng giao tiếp	8
1.2.5 Các Lý Thuyết Nghiên Cứu Liên Quan	8
1.2.6. Các Yếu Tố Ảnh Hưởng Đến Kỹ Năng Giao Tiếp Tiếng Anh.....	11
1.3 MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	17
1.4 VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU.....	17
1.5 GIẢ THUYẾT KHOA HỌC.....	18
1.6 GIỚI HẠN VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU	18
1.7 Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ Ý NGHĨA THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI.....	18

PHẦN 2 PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN.....

2.1 PHƯƠNG PHÁP	20
2.1.1 Bảng câu hỏi	21
2.1.2 Phỏng vấn	22
2.2 KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU	23
2.3 ĐẶC ĐIỂM NHÂN KHẨU HỌC CỦA MẪU NGHIÊN CỨU.....	23
2.3.1 Giới tính	23
2.3.2 Chuyên ngành học	24
2.3.3 Số năm học tiếng Anh.....	24

PHẦN 3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN.....	24
3.1 THÁCH THỨC TRONG KỸ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ	25
3.1.1. Khó khăn về Ngôn ngữ.....	25
3.1.2. Khó Khăn Về Kỹ Năng Nghe.....	30
3.1.3 Khó Khăn Về Kỹ Năng Nói	37
3.1.4 Rào Cản Tâm Lý & Môi Trường	43
3.1.5. Khó Khăn Về Văn Hóa Giao Tiếp.....	48
3.2. THÁCH THỨC TRONG KỸ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TẠI ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ (PHÂN TÍCH CÂU HỎI MỞ).....	51
3.2.1 Thách thức trong Giao tiếp Tiếng Anh Trực tiếp	53
3.2.2 Trở ngại khi nghe người bản xứ nói tiếng Anh	54
3.2.3 Thách thức khi diễn đạt suy nghĩ trong giao tiếp tiếng Anh hàng ngày ...	56
3.2.4 Nguyên nhân chính gây ra các thách thức khi giao tiếp tiếng Anh	57
PHẦN 4 KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	63
4.1 KẾT LUẬN	60
4.1.1 Các Thách Thức Được Nhận Định Từ Kết Quả Nghiên Cứu.....	60
4.1.2 Các Nguyên nhân Khó khăn Gây Ra Các Thách Thức Kể Trên.....	61
4.2 KIẾN NGHỊ	62
4.2.1 Đề xuất cho Người học	62
4.2.2 Đề xuất cho Giảng viên và Chương trình Đào tạo	63
4.2.3 Đề xuất cho Nghiên cứu Tương lai.....	64
TÀI LIỆU THAM KHẢO	65
PHỤ LỤC A – BẢNG CÂU HỎI	72
PHỤ LỤC B – CÂU HỎI PHỎNG VẤN BẢN CẤU TRÚC	74

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 3.1: Khó khăn về ngôn ngữ khi giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên trường Đại học Nam Cần Thơ	25
Bảng 3.2: So sánh về nhóm khó khăn ngôn ngữ với nghiên cứu quốc tế	26
Bảng 3.3: Tỷ lệ % các mức độ khó khăn trong nhóm khó khăn về kỹ năng nghe.....	30
Bảng 3.4: Minh họa một số khác biệt điển hình giữa tiếng Việt và tiếng Anh	34
Bảng 3.5: Khó khăn về Kỹ năng Nói khi giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên tại trường Đại học Nam Cần Thơ.....	37
Bảng 3.6: Mối tương quan giữa các khó khăn của Kỹ năng Nói.....	42
Bảng 3.7: Bảng phân tích rào cản tâm lý & môi trường của sinh viên không chuyên Đại học Nam Cần Thơ.....	43
Bảng 3.8: Tương quan Rào cản tâm lý & môi trường.....	46
Bảng 3.9: Khó Khăn Về Văn Hóa Giao Tiếp	48
Bảng 3.10: Tần Suất Mã Hóa Các Thách Thức Trong Giao Tiếp Tiếng Anh (Các câu hỏi mở từ câu 22-25).....	52
Bảng 3.11: Tỷ lệ và % các thách thức trong Giao tiếp Tiếng Anh Trực tiếp	53
Bảng 3.12: Tỷ lệ và % các trở ngại khi nghe người bản xứ nói tiếng Anh.....	54
Bảng 3.13: Tỷ lệ và % Thách thức khi diễn đạt suy nghĩ trong giao tiếp tiếng Anh hàng ngày	56
Bảng 3.14: Tỷ lệ và % Nguyên nhân chính khó khăn giao tiếp	58

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

1. **Biểu đồ 3.1:** Tỷ lệ % sinh viên gặp khó khăn trong việc sử dụng thành ngữ/tiếng lóng29
2. **Biểu đồ 3.2:** Tỷ lệ % xuất hiện của các chủ đề thách thức trong giao tiếp tiếng Anh53
3. **Biểu đồ 3.3:** Tỷ lệ % các nguyên nhân chính gây khó khăn trong giao tiếp58

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CEFR : Common European Framework of Reference for Languages.

GPA : Grade Point Average (điểm trung bình học tập)

AVCB : Môn Anh văn căn bản

DNC : Trường Đại học Nam Cần Thơ

TÓM LƯỢC

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp hỗn hợp để điều tra các thách thức giao tiếp mà sinh viên không chuyên ngữ tại trường Đại học Nam Cần Thơ phải đối mặt, tập trung vào năm lĩnh vực chính: khó khăn về ngôn ngữ, kỹ năng nghe, kỹ năng nói, rào cản tâm lý và môi trường, cũng như các vấn đề giao tiếp văn hóa. Nghiên cứu kết hợp khảo sát định lượng quy mô lớn với 240 sinh viên và phỏng vấn bán cấu trúc với 30 người tham gia, sử dụng phân tích thống kê đa biến và mã hóa chủ đề định tính để mang lại cái nhìn toàn diện về các thách thức này. Kết quả định tính bổ sung cho những phát hiện này bằng cách làm nổi bật các rào cản cụ thể như vốn từ vựng hạn chế, lo lắng về việc mắc lỗi, thiếu cơ hội thực hành và nhận thức văn hóa chưa đầy đủ. Điểm mới của nghiên cứu nằm ở cách tiếp cận tích hợp, kết hợp hồi quy đa biến và các hiểu biết định tính để đồng thời đánh giá nhiều khía cạnh của thách thức giao tiếp trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam—một bối cảnh còn ít được nghiên cứu. Khác với các nghiên cứu trước đây chỉ tập trung vào các kỹ năng riêng lẻ hoặc sử dụng phương pháp thuần định lượng, nghiên cứu này cung cấp một góc nhìn toàn diện, liên kết thành tích học tập với các trở ngại giao tiếp thực tiễn. Những phát hiện này mang lại các gợi ý thiết thực cho các nhà thiết kế chương trình giảng dạy nhằm phát triển các hỗ trợ phù hợp, bao gồm tăng cường thực hành giao tiếp, xây dựng môi trường học tập hỗ trợ và tích hợp đào tạo năng lực văn hóa. Những biện pháp này là cần thiết để cải thiện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh và phát triển năng lực tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ.

Từ khóa: *thách thức giao tiếp tiếng Anh, sinh viên không chuyên ngữ, ảnh hưởng của điểm trung bình, năng lực văn hóa, Trường Đại học Nam Cần Thơ.*

ABSTRACT

This research dives into the communication hurdles faced by non-English major students at Nam Can Tho University, exploring five key areas: core language skills, listening abilities, speaking confidence, psychological and environmental obstacles, and cross-cultural communication gaps. By blending a robust quantitative survey of 240 students with in-depth, semi-structured interviews with 30 participants, the study leverages multivariate statistical analysis alongside qualitative thematic coding to paint a full picture of these challenges. The qualitative insights enrich the data, spotlighting specific issues like a limited vocabulary, anxiety over making mistakes, scarce opportunities for practice, and a lack of cultural understanding. What sets this study apart is its holistic approach, weaving together multivariate regression and qualitative perspectives to tackle multiple facets of communication struggles within the underexplored context of Vietnamese higher education. Unlike earlier research that zeroed in on single skills or leaned solely on numbers, this work connects academic performance with real-world communication barriers, offering a broader view. The findings deliver actionable ideas for curriculum designers, urging them to bolster communication practice, foster a supportive learning environment, and weave cultural competency into training programs. These steps are vital for boosting the English communication skills and overall proficiency of non-English major students.

Keywords: *English communication challenges, non-English major students, higher education, cultural competency, Nam Can Tho University.*

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI & ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao
1	ThS. Trần Thanh Nga (Chủ nhiệm đề tài)	Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Nam Cần Thơ. Giảng viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.	Xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập nguồn tài liệu liên quan, hỗ trợ thu thập dữ liệu, phân tích, viết báo cáo
2	ThS. Phạm Trút Thùy (Thành viên)	Khoa Ngoại Ngữ Trường Đại học Nam Cần Thơ. Giảng viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.	Thu thập nguồn tài liệu liên quan, thu thập dữ liệu, hỗ trợ phân tích, viết báo cáo